

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PT
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:02/2023/KDTM-ST
Ngày: 28-3-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng mua
bán hàng hoá

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thuý Phương

2. Ông Đặng Văn Tác

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiện Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT tham gia phiên tòa: Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 03/2023/TLST-DS ngày 09/01/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐST-DS ngày 07/3/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV (MCB).

Địa chỉ: tổ 20, ấp Long Thành, xã Ph Th A, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: anh Nguyễn Bảo T, sinh năm 1993- Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: ấp Long Thành, xã Ph Th A, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm 1959, nơi cư trú: tổ 08, ấp Hiệp Thạnh, xã HX, huyện PT, tỉnh An Giang.

(Anh T có mặt; ông Ng có yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/12/2022, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn do anh Nguyễn Thanh T đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Công ty TNHH MTV MCB có nhiều lần cung cấp mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật cho Cửa hàng vật tư nông nghiệp Tư Ng do ông Nguyễn Ngọc Ng làm chủ hộ kinh doanh, đến ngày 30/6/2019, ông Ng nhận toa hàng với số tiền 6.368.000 đồng (có phiếu giao hàng kèm theo), thoả thuận lãi ghi trên toa hàng là 1,5%/tháng và hạn thanh toán là 10 ngày. Sau nhiều lần nhân viên đến thu thì ông Ng không thanh toán. Yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Ng có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV MCB số tiền vốn gốc 6.368.000 đồng và tiền lãi từ ngày 30/6/2019 đến ngày xét xử 28/3/2023 theo mức lãi suất thoả thuận 1,5%/tháng. Tại phiên tòa, anh Tùng trình bày khi khởi kiện do nghĩ là cửa hàng Tư Ng không còn hoạt động nên kiện tranh chấp dân sự với cá nhân ông Nguyễn Ngọc Ng. Anh đồng ý với mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của 03 ngân hàng theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại năm 2005 vì đây là vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại.

Theo bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 28/02/2023 của Tòa án, quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ng trình bày:

Ông là chủ Cửa hàng vật tư nông nghiệp Tư Ng, có đăng ký kinh doanh do ông làm chủ hộ. Cửa hàng của ông và Công ty TNHH MTV MCB có mua bán thuốc bảo vệ thực vật nhiều năm. Do bán thiếu cho các khách hàng nên ông bị mất khả năng thu hồi vốn. Đến ngày 30/6/2019, ông có nhận toa hàng và còn thiếu Công ty TNHH MTV MCB số tiền vốn gốc 6.368.000 đồng đến nay chưa trả. Hiện nay, Cửa hàng vật tư nông nghiệp Tư Ng đã không còn hoạt động. Ông đồng ý trả số tiền còn nợ gốc 6.368.000 đồng nhưng yêu cầu được trả dần, xin không trả lãi và yêu cầu được vắng mặt tại các lần Tòa án mời hoà giải, vắng mặt khi xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT phát biểu ý kiến:

Về tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn có yêu cầu vắng mặt khi hoà giải và đề nghị xét xử vắng mặt. Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Do nguyên đơn và bị đơn đều có đăng ký kinh doanh nên xác định đây là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng mua bán hàng hoá. Bị đơn thừa nhận còn thiếu số tiền mua bán như nguyên đơn trình bày. Bị đơn xin trả dần vốn và không yêu cầu tính lãi, xét thấy phía nguyên đơn không chấp nhận nên không có cơ sở xem xét. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV MCB. Buộc ông Nguyễn Ngọc Ng phải có nghĩa vụ trả cho công ty TNHH MTV MCB số tiền vốn 6.368.000 đồng và tiền lãi chậm trả theo Điều 306 Luật thương mại năm 2005 (theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của 03 ngân hàng tại thời điểm xét

xử) tính từ ngày 30/6/2019 đến ngày xét xử. Về án phí, ông Nguyễn Ngọc Ng – chủ hộ kinh doanh cửa hàng vật tư nông nghiệp Tư Ng phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Công ty TNHH MTV MCB khởi kiện ông Nguyễn Ngọc Ng đòi số tiền mua bán thuốc bảo vệ thực vật còn thiếu. Kết quả xác minh, ông Ng là chủ hộ kinh doanh Cửa hàng vật tư nông nghiệp Tư Ng theo Giấy chứng nhận kinh doanh số 52.E8000400 ngày 16/11/2002. Các bên đều có đăng ký kinh doanh, ký kết hợp đồng mua bán đều có mục đích lợi nhuận nên xác định là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo quy định khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 3 Luật thương mại năm 2005. Vì vậy cần điều chỉnh quan hệ tranh chấp dân sự theo thông báo thụ lý vụ án thành tranh chấp kinh doanh thương mại “Hợp đồng mua bán hàng hóa”.

[1.2] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Ông Nguyễn Ngọc Ng là bị đơn có nơi cư trú xã HX, huyện PT, An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện PT theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] *Về việc vắng mặt của đương sự:* Ông Nguyễn Ngọc Ng có yêu cầu xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Ng theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.4] *Về thời hiệu:* Công ty TNHH MTV MCB và Hộ kinh doanh Cửa hàng cửa hàng vật tư nông nghiệp Tư Ng có ký phiếu giao hàng ngày 30/6/2019, từ đó đến nay ông Ng không thanh toán tiền hàng. Ngày 21/12/2022, Công ty TNHH MTV MCB khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán, do vậy thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại Điều 319 Luật Thương mại năm 2005. Tuy nhiên, theo khoản 2 Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định “Tòa án chỉ áp dụng quy định về thời hiệu theo yêu cầu áp dụng thời hiệu của một bên hoặc các bên với điều kiện yêu cầu này phải được đưa ra trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án, quyết định giải quyết vụ việc”. Do không có đương sự yêu cầu nên Tòa án không áp dụng thời hiệu.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của Công ty TNHH MTV MCB khởi kiện đòi ông Nguyễn Ngọc Ng – chủ hộ kinh doanh Cửa hàng vật tư nông nghiệp Tư Ng trả số tiền mua bán còn nợ (vốn gốc 6.368.000 đồng) và tiền lãi với chứng cứ là phiếu giao hàng ngày 30/6/2019 có chữ ký tên của ông Ng, có ghi thời hạn thanh toán 10 ngày và có thể hiện lãi suất 1,5%/tháng. Ông Ng thừa nhận phiếu giao hàng ngày 30/6/2019 là do ông ký và còn hiện nay nợ công ty số tiền trên, đồng

ý trả nhưng xin được trả dần và xin không trả lãi. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[2.2] Mặc dù Cửa hàng Vật tư nông nghiệp Tư Ng không còn hoạt động vào ngày 07/10/2020, nhưng ông Ng là chủ hộ kinh doanh nên phải chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh và phải có trách nhiệm đối với số tiền mua bán còn nợ theo quy định khoản 1 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ.

[2.3] Do ông Ng vi phạm không thanh toán tiền hàng nên phải trả tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại năm 2005. Theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam là 14,25%/năm. Nguyên đơn yêu cầu 1,5%/tháng là cao hơn mức lãi suất nói trên và tại phiên toà nguyên đơn đồng ý theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của 03 ngân hàng tại thời điểm thanh toán (ngày xét xử) 14,25%/năm (1,18%/tháng), do đó số tiền lãi từ ngày 30/6/2019 đến ngày xét xử 28/02/2023 = 45 tháng x 6.368.000 đồng x 1,18%/tháng = 3.400.000 đồng (làm tròn số).

Ông Ng xin trả dần và không trả lãi không được nguyên đơn đồng ý. Do đó, căn cứ Điều 50 Luật thương mại năm 2005, Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Ngọc Ng phải có nghĩa vụ trả số tiền 9.768.000 đồng (gồm vốn 6.368.000 đồng và lãi 3.400.000 đồng) cho Công ty TNHH MTV MCB.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận toàn bộ nên Công ty TNHH MTV MCB không phải chịu án phí. Theo khoản 2 Điều 81 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 thì chủ hộ kinh doanh đại diện cho hộ kinh doanh tham gia tố tụng tại Tòa án, nên hộ kinh doanh là chủ thể phải nộp án phí chứ không phải là chủ hộ kinh doanh. Vì vậy, ông Ng là người trên 60 tuổi thì cũng không được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do đó ông Ng phải chịu án phí Kinh doanh thương mại theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 3, Điều 50, Điều 306 Luật thương mại năm 2005;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV MCB.

Buộc ông Nguyễn Ngọc Ng – chủ hộ kinh doanh cửa hàng Vật tư nông nghiệp Tư Ng phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH MTV MCB số tiền 9.768.000 đồng (*Chín triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn*) đồng (vốn 6.368.000 đồng và tiền lãi 3.400.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH MTV MCB không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0005869 ngày 05/01/2023 tại Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện PT.

Ông Nguyễn Ngọc Ng – chủ hộ kinh doanh phải chịu án phí kinh doanh thương mại 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Anh Tùng có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.